**1.1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác.**

## *1.1.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa*

Một trong những người đưa ra khái niệm văn hoá sớm nhất là E. B. Taylo. Trong cuốn  *Văn hoá nguyên thuỷ* (1887), ông quan niệm văn hoá là một phức hợp nhiều mặt, do con người tạo nên và mang tính xã hội.

Cách hiểu văn hoá ở phương Đông và phương Tây cũng có sự khác nhau, nhưng đều phản ánh tính giá trị, thước đo mức độ nhân bản của xã hội và con người, làm cho con người và xã hội ngày một tiến bộ hơn, ngày càng xa rời trạng thái nguyên sơ, khẳng định tính người.

UNESCO từ lúc được thành lập đến nay đã đưa ra một số định nghĩa về văn hoá. Theo tổ chức này, văn hoá là tổng thể những nét riêng biệt tinh thần và vật chất, văn hoá giúp cho con người tự hoàn thiện, quyết định tính cách riêng của một xã hội, làm cho dân tộc này khác dân tộc khác.

Bàn về văn hoá, người ta còn cho rằng, đó là sự hiểu biết, phát triển nội tại bên trong của một con người, một dân tộc, tạo ra lối ứng xử, biểu hiện trình độ “người” trong các quan hệ.

Hồ Chí Minh có bốn cách tiếp cận chủ yếu về văn hóa: Một là tiếp cận theo nghĩa rộng, tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt của con người; hai là tiếp cận theo nghĩa hẹp là đời sống tinh thần của xã hội, thuộc kiến trúc thượng tầng; ba là tiếp cận theo nghĩa hẹp hơn là bàn đến các trường học, số người đi học, xóa nạn mù chữ, biết đọc, biết viết (thường xuất hiện trong các bài nói với đồng bào miền núi); bốn là tiếp cận theo “phương thức sử dụng công cụ sinh hoạt”.

Tháng 8/1943, khi còn ở trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan niệm nhấn mạnh ý nghĩa của văn hóa. Người viết: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn"[[1]](#footnote-2).

## *1.1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác*

Quan hệ giữa văn hóa với chính trị. Hồ Chí Minh cho rằng, trong đời sống có bốn vấn đề phải được coi là quan trọng ngang nhau và có sự tác động qua lại lẫn nhau, đó là chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, ở nước Việt Nam thuộc địa, trước hết phải tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập dân tộc, xóa ách nô lệ, thiết lập nhà nước của dân, do dân, vì dân. Đó chính là sự giải phóng chính trị để mở đường cho văn hóa phát triển.

Tuy nhiên, văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong chính trị, tức là văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị; đồng thời mọi hoạt động của tổ chức và nhà chính trị phải có hàm lượng văn hóa.

Quan hệ giữa văn hóa với kinh tế. Trong mối quan hệ với kinh tế, Hồ Chí Minh giải thích rằng, văn hóa thuộc kiến trúc thượng tầng. Vì vậy, những cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hóa mới kiến thiết được và có đủ điều kiện phát triển được. Tuy nhiên, văn hóa cũng không thể dứng ngoài mà phải đứng trong kinh tế, nghĩa là văn hóa không hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế, mà có vai trò tác động tích cực trở lại kinh tế. Sự phát triển của chính trị, kinh tế, xã hội, sẽ thúc đẩy văn hóa phát triển; ngược lại, mỗi bước phát triển của kinh tế, chính trị, xã hội đều có sự khai sáng của văn hóa.

Quan hệ giữa văn hóa với xã hội. Giải phóng chính trị đồng nghĩa với giải phóng xã hội, từ đó văn hóa mới có điều kiện phát triển. Xã hội thế nào văn hóa thế ấy. Văn học, nghệ thuật của dân tộc Việt Nam rất phong phú, nhưng trong chế độ nô lệ của kẻ áp bức, thi văn nghệ cũng bị nô lệ, không thể phát triển được. Vì vậy, phải làm cách mạng giải phóng dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân, giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, đưa Đảng Cộng sản Việt Nam lên địa vị cảm quyền, thì mới giải phóng được văn hóa.

Về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại. Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị văn hóa bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là thành quả của quá trình lao động, sản xuất, chiến đấu và giao lưu của con người Việt Nam.

Bản sắc văn hóa dân tộc được nhìn nhận qua hai lớp quan hệ. Về nội dung, đó là lòng yêu nước, thương nổi. tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc... Về hình thức, cốt cách văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội, truyền thống, cách cảm và nghĩ.

Bản sắc văn hóa dân tộc chứa đựng giá trị lớn và có một ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nó phản ánh những nét độc đáo, đặc tính dân tộc. Nó là ngọn nguồn đi tới chủ nghĩa Mác - Lênin. Hồ Chí Minh nói rằng, âm nhạc dân tộc ta rất độc đảo, phải khai thác và phát triển lên; rằng, những người cộng sân chúng ta rất quý trọng cổ điển, có nhiều dòng suối tiến bộ chảy từ những ngọn nguồn cổ diễn đó; vì vậy, trách nhiệm của con người Việt Nam là phải trân trọng. khai thác, giữ gìn, phát huy, phát triển những giá trị của văn hóa dân tộc, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của từng giai đoạn lịch sử. Theo Người: “Dân ta phải biết sử ta. Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam"[[2]](#footnote-3). Chăm lo cốt cách dân tộc, đồng thời cần triệt để tẩy trừ mọi di hại thuộc địa và anh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc, tôn trọng phong tục tập quán, văn hóa của các dân tộc ít người.

Trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phải biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Tiếp biến văn hóa (tiếp nhận và biến đổi) là một quy luật của văn hóa. Theo Hồ Chí Minh, “văn hóa Việt Nam ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt ta học lấy để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hóa xưa và văn hóa nay, trau dồi cho văn hóa Việt Nam thật có tinh thần thuần túy Việt Nam để hợp với tinh thần dân chủ"[[3]](#footnote-4).

Hồ Chí Minh chú trọng chất lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Trao đổi với một nhà văn Liên Xô, Người nhấn mạnh rằng: “Các bạn chớ hiểu là tôi cho rằng chúng tôi cần dứt bỏ văn hóa nào đó, dù là văn hóa Pháp đi nữa. Ngược lại, tôi muốn nói điều khác. Nói đến việc mở rộng kiến thức của mình về văn hóa thế giới, mà đặc biệt hiện nay là văn hóa Xô viết - chúng tôi thiếu – nhưng đồng thời tránh nguy cơ trở thành kẻ bắt chước... Văn hóa của các dân tộc khác cần phải được nghiên cứu toàn diện, chỉ có trong trường hợp đó mới có thể được nhiều hơn cho văn hóa của chính mình”[[4]](#footnote-5). Nhận diện về hiện tượng văn hóa Hổ Chí Minh, một nhà báo Mỹ viết: "Cụ Hồ không phải là một người dân tộc chủ nghĩa hẹp hòi, mà cụ là một người yêu mền văn hóa Pháp trong khi chống thực dân Pháp, một con người biết coi trọng những truyền thống cách mạng Mỹ trong khi Mỹ phá hoại đất nước cụ"[[5]](#footnote-6).

Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích của việc tiếp thu văn hóa nhân loại là để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Nội dung tiếp thu là toàn diện bao gồm Đông, Tây, kim, cổ, tất cả các mặt, các khía cạnh. Tiêu chí tiếp thu là có cái gì hay, cái gì tốt là ta học lấy. Mối quan hệ giữa giữ gìn cốt cách văn hóa dân tộc và tiếp thu văn hóa nhân loại là phải lấy văn hóa dân tộc làm gốc, đó là điều kiện, cơ sở để tiếp thu văn hóa nhân loại.

# **1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa**

## *1.2.1. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng*

Văn hóa là mục tiêu. Mục tiêu của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Như vậy, cùng với chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa nằm trong mục tiêu chung của toàn bộ tiến trình cách mạng.

Theo quan điểm Hồ Chí Minh, văn hóa là mục tiêu - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc là khát vọng của nhân dân về các giá trị chân, thiện, mỹ. Đó là một xã hội dân chủ - dân là chủ và dân làm chủ - công bang, văn minh, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, một xã hội mà đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân luôn luôn được quan tâm và không ngừng nâng cao, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Hồ Chí Minh từng nói đến “văn hoá soi đường cho quốc dân đi”, “phải đem văn hoá lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ”[[6]](#footnote-7), phải “xúc tiến công tác  *văn hoá* để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc”[[7]](#footnote-8).

Văn hoá như một động lực thúc đẩy các dân tộc đoàn kết và hiểu biết lẫn nhau. Với nhận thức như vậy, bằng sự nỗ lực hoạt động không mệt mỏi trên mặt trận văn hoá thông qua sách, báo, văn thơ... Hồ Chí Minh làm cho các dân tộc hiểu rõ bản chất của chủ nghĩa thực dân ở các nước thuộc địa và con đường cách mạng chân chính cần phải thực hiện. Trong Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Võ Chí Công nói: “Văn hoá là sợi dây có khả năng nối liền nhân dân các nước và các dân tộc… Sự hiểu biết lẫn nhau, sự học tập và tôn trọng nhau xưa nay đều thể hiện sâu sắc qua văn hoá, nơi tập trung những biểu hiện rực rỡ nhất của tâm huyết và sức sáng tạo của con người”[[8]](#footnote-9).

Hồ Chí Minh cho rằng, văn hoá có tác dụng “sửa đổi tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ, sửa xã hội cũ, xây xã hội mới”. Văn hoá tạo sức mạnh để chiến thắng ngoại xâm theo tinh thần “văn minh thắng bạo tàn” *.* Kinh tế nâng cao đời sống vật chất, còn văn hoá có tác dụng nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Nếu hiểu “văn hoá là tất cả những gì không phải thiên nhiên, nghĩa là tất cả những gì do con người, ở trong con người và liên quan trực tiếp nhất đến con người” thì khi chúng ta bàn tới con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh là thể hiện rõ rệt nhất cả khái niệm văn hoá, cả bản chất của văn hoá theo ý nghĩa vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng. Hồ Chí Minh dạy: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây. Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” [[9]](#footnote-10). “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”… Con người có đạo đức, trí tuệ, văn hoá, sức khoẻ vừa là động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

Văn hóa là động lực. Động lực là cái thúc đẩy cho sự phát triển. Di sản Hồ Chí Minh cho thấy động lực phát triển đất nước bao gồm động lực vật chất và tinh thần động lực cộng đồng và cá nhân; nội lực và ngoại lực. Tất cả quy tụ ở con người và đều có thể được xem xét dưới góc độ văn hóa. Tuy nhiên, nếu tiếp cận các lĩnh vực văn hóa cụ thể trong tư tưởng Hồ Chí Minh, động lực có thể nhận thức ở các phương diện chủ yếu sau:

Văn hóa chính trị là một trong những động lực có ý nghĩa sai đường cho quốc dân đi lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ. Tư duy biện chứng. độc lập, tự chủ, sáng tạo của cán bộ, đảng viên là một động lực lớn dẫn đến tư tưởng và hành động cách mạng có chất lượng khoa học và cách mạng.

Văn hóa văn nghệ góp phần nâng cao lòng yêu nước, lý tưởng, tình cảm cách mạng, sự lạc quan, ý chí, quyết tâm và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Văn hóa giáo dục diệt giặc dốt, xóa mù chữ, giúp con người hiểu biết quy luật phát triển của xã hội. Với sứ mệnh “trồng người", văn hóa giáo dục đào tạo con người mới, cán bộ mới, nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp cách mạng.

Văn hóa đạo đức, lối sống nâng cao phẩm giá, phong cách lãnh mạnh cho con người, hướng con người tới các giá trị chân, thiện, mỹ. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, đạo đức là gốc của người cách mạng. Mọi việc thành hay là bại, là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay không. Nhận thức như vậy để thấy văn hóa đạo đức là một động lực lớn thúc đẩy cách mạng phát triển.

Văn hóa pháp luật bảo đảm dân chủ, trật tự, kỷ cương, phép nước.

## *1.2.2. Văn hóa là một mặt trận*

Tư tưởng về mặt trận văn hoá và chiến sĩ văn hoá ở Hồ Chí Minh được hình thành từ những năm 20 của thế kỷ XX tiếp tục phát triển qua các giai đoạn cách mạng.

Văn hóa là một trong bốn nội dung chính của đời sống kinh tế - xã hội, quan trọng ngang các vấn đề kinh tế, chính trị và xã hội. Nổi mặt trận văn hóa là nói đến một lĩnh vực hoạt động có tính độc lập, có mối quan hệ mật thiết với các lĩnh vực khác, đồng thời phản ánh tính chất cam go, quyết liệt của hoạt động văn hóa. Mặt trận văn hóa là cuộc đấu tranh cách mạng trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng. Nội dung mặt trận văn hóa phong phủ, đấu tranh trên các lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống. của các hoạt động văn nghệ, báo chí, công tác lý luận, đặc biệt là định hướng giá trị chân, thiện, mỹ của văn hóa nghệ thuật. Mặt trận văn hóa là cuộc chiến đấu trên lĩnh vực văn hóa; vì vậy anh chị em văn nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy; cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Trước hết, Hồ Chí Minh quan niệm rằng: “trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cũng phải coi là quan trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá” [[10]](#footnote-11). Như vậy, văn hoá là một bộ phận hợp thành toàn bộ đời sống xã hội; thiếu nó, cơ chế xã hội không thể phát triển hoàn thiện được.

Nhưng sự phát triển của văn hoá, với tính chất “là một kiến trúc thượng tầng”, không phải “đơn thương độc mã”, mà “những cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hoá mới kiến thiết được và đủ điều kiện phát triển được” [[11]](#footnote-12).

Mối quan hệ giữa văn hoá, văn nghệ với kinh tế và chính trị được Hồ Chí Minh xác định: “Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị” [[12]](#footnote-13). Ý nghĩa và bản chất của mặt trận văn hoá và chiến sĩ văn hoá chính là ở chỗ đó. Nghĩa là: “Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có  *nhiệm vụ* nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trước hết là công, nông, binh”.

Để làm tròn nhiệm vụ, chiến sĩ nghệ thuật còn có lập trường vững, tư tưởng đúng. Nói tóm tắt là phải đặt lợi ích của kháng chiến, của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết” [[13]](#footnote-14).

Mặt trận văn hoá và chiến sĩ văn hoá còn mang nội dung “cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng”. Dưới chế độ thực dân Pháp có thứ “văn chương nịnh Tây” và “văn chương cách mạng”. Theo Hồ Chí Minh, khi “dân tộc bị áp bức, thì văn nghệ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do thì phải tham gia cách mạng”. Trong thời kỳ quá độ, “văn nghệ cần phải phê bình rất nghiêm khắc những thói xấu như tham ô, lãng phí, lười biếng, quan liêu…. và cũng phải ca tụng chân thật những người mới, việc mới để làm gương mẫu cho chúng ta ngày nay và giáo dục con cháu ta đời sau”.

Hồ Chí Minh tự nhận là “một người yêu chuộng văn nghệ chứ không phải là một nhà văn nghệ”. Nhưng người nhận xét về vai trò của văn nghệ thật sâu sắc. Người đã phát biểu cảm tưởng bằng thơ khi đọc tập thơ chọn lọc Đường, Tống của “nghìn nhà thơ”:

“Thơ xưa yêu cảnh thiên nhiên đẹp,

Mây, gió, trăng, hoa, tuyết, núi, sông;

Nay ở trong thơ nên có thép

Nhà thơ cũng phải biết xung phong”.

Ngày 3-2-1962 (tối 29 tết âm lịch), trong buổi chúc tết các nhà khoa học - kỹ thuật, văn nghệ sĩ, Anh hùng lao động, Anh hùng quân đội, nhân sĩ..., Người “ra câu đối để các cụ, các đồng chí đối lại:

Muốn cho xã hội đều xuân

Nhân sĩ phải là chiến sĩ” [[14]](#footnote-15).

Đó chính là tinh thần của “kháng chiến văn hoá và văn hoá kháng chiến”. Tinh thần này thật sự độc đáo và sâu sắc ở chỗ, nó có ý nghĩa đối với toàn thể nhân loại, sống mãi với thời gian. Người quan niệm nhà văn, nhà báo của mọi dân tộc vừa “góp phần quý báu trong việc trao đổi văn hoá giữa các dân tộc”... vừa “góp phần xứng đáng trong phong trào chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, đoàn kết các dân tộc để đấu tranh cho độc lập, hoà bình, dân chủ và hạnh phúc cho cả loài người trên thế giới” [[15]](#footnote-16).

## *1.2.3. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân*

Tư tưởng Hồ Chí Minh phản ánh khát vọng hạnh phúc của nhân dân. Tư tưởng văn hóa của Người cũng vì nhân dân, phục vụ nhân dân. Theo Người, mọi hoạt động văn hóa phải trở về với cuộc sống thực tại của quần chúng. phản ánh được tư tưởng và khát vọng của quần chúng.

Trước hết văn hoá phải trở về với sinh hoạt thực tại của con người; phải miêu tả cho hay, cho thật, cho hùng hồn. Muốn vậy phải có cách viết hợp trình độ đại đa số đồng bào. Khi cầm bút viết phải tự đặt ra: Viết cho ai? Mục đích viết? Lấy tài liệu đâu mà viết? Viết phải thiết thực, tránh cái lối viết rau muống mà ham dùng chữ... Nói cũng vậy: “Nói ít, nhưng nói cho thấm thía, nói cho chắc chắn, thì quần chúng thích hơn”.

Ngày 7-10-1945, trong buổi khai mạc Phòng triển lãm văn hoá, Người nói đại ý: các hoạ sĩ của ta đã cố gắng tìm mọi con đường đi. Nhưng tiếc rằng không muốn đi ở dưới đất mà cứ muốn vụt lên trời: chất mơ mộng nhiều quá, mà cái chất thật của sự sinh hoạt rất ít. Thật là một thế giới tiên. Người trần lên tiên có lẽ cũng thích thật. Nhưng nhìn mãi cái đẹp không thay đổi rồi cũng nhàm chán, nhạt nhẽo và mới biết rằng: muốn tìm thấy sự thay đổi, sự ham mê thật, phải trở về với cuộc sinh hoạt thực tại của con người”.

Khi bàn làm sách  *Người tốt việc tốt* (6-1968), Hồ Chí Minh đưa cho mọi người xem một tờ báo có hình vẽ ba cô gái du kích Hà Nội, Huế, Sài Gòn và nói: Nếu các chú không tin, các chú thử đem hỏi mấy cháu gái đó xem. Các cháu sẽ nói: các chú vẽ ai, chứ các cháu cầm súng đánh giặc, không bao giờ lại ăn mặc như thế. Người kết luận “nghệ thuật phải gần với cuộc sống, người vẽ không thể tùy ý muốn tưởng tượng ra thế nào cũng được, rồi quần chúng phê bình lại bảo người ta dốt.” [[16]](#footnote-17)

Để văn hoá thực sự phục vụ quần chúng nhân dân ngoài việc đi vào quần chúng cổ động, biểu dương sự nghiệp cách mạng của nhân dân, anh chị em văn hoá và trí thức còn phải đánh giá, nhìn nhận đúng nhân dân. Theo Người, quần chúng là những người không phải chỉ sáng tạo ra của cải vật chất cho xã hội mà còn là những người sáng tác nữa. Tục ngữ, vè, ca dao... là “những hòn ngọc quý”, vừa rất hay, lại rất ngắn chứ không “trường thiên đại hải”, dây cà ra dây muống. Quần chúng còn là đối tượng phản ánh. Công cuộc kháng chiến và xây dựng của quần chúng là “một kho nguyên liệu vô tận cho những tác phẩm xuất bản”. Khi nêu vấn đề: “Lấy tài liệu đâu mà viết?”, Hồ Chí Minh nói: “Muốn có tài liệu phải nghe đồng bào, chiến sĩ, hỏi nhân dân; phải thấy, xem, ghi chép...” [[17]](#footnote-18). Người khẳng định: “Chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của nhà văn bằng những nguồn nhựa sống. Còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng sẽ quên anh ta” [[18]](#footnote-19). Quần chúng còn là những người kiểm nghiệm sản phẩm. Vì vậy, viết xong đọc đi, sửa lại bốn, năm lần chưa đủ, mà “phải nhờ một số đồng chí công, nông, binh đọc lại. Chỗ nào ngúc ngoắc, chữ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải sửa lại ” [[19]](#footnote-20). Cuối cùng phải thấy rằng, đồng bào đang chờ đợi và phải được hưởng thụ các sản phẩm văn hoá.

Với tinh thần đó, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo, v.v... của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép:  *Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng” [[20]](#footnote-21).* Người căn dặn: Phải học cách nói của quần chúng. Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng. Phải luôn luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu. Làm thế nào cho ai cũng hiểu... Trước khi nói phải nghĩ cho chín. Nhớ tục ngữ “Chó ba quanh mới nằm. Người ba năm mới nói” [[21]](#footnote-22). Người nhắc nhở các nhà văn hoá phải chú ý đến nhi đồng, tôn trọng phong tục, văn hoá các dân tộc thiểu số, làm cho vườn hoa văn hoá dân tộc màu sắc, muôn hương.

# **1.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới**

Những lãnh tụ của giai cấp vô sản, trong khi thiết kế xây dựng xã hội tương lai đã nhấn mạnh tới việc cần thiết xây dựng nền văn hoá mới.

Hồ Chí Minh quan tâm tới việc xây dựng một xã hội mới vững chắc, lâu dài trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có cuộc cách mạng trên lĩnh vực văn hoá.

## *1.3.1. Giai đoạn trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945*

Ngay từ những ngày đầu hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh, trong khi tố cáo nền giáo dục thực dân, chính sách ngu dân của Pháp ở Việt Nam, đã quan tâm tới việc xây dựng một xã hội mới tốt đẹp. Trong  *Chánh cương vắn tắt* (1930), Người nêu phương diện xã hội lên hàng đầu, trong đó đề cập “nam nữ bình quyền”, “phổ thông giáo dục theo công nông hoá”.

Tháng 8/1943, cùng với việc đưa ra quan niệm về ý nghĩa của văn hóa, Hồ Chí Minh quan tâm đến việc xây dựng nền văn hóa dân tộc với năm nội dung xây dựng tâm lý (Tinh thần độc lập tự cường); xây dựng luân lý (Biết hy sinh mình, làm lợi cho quân chủng); xây dựng xã hội (Mọi sự nghiệp liên quan đến phúc lợi của nhân dân); xây dựng chính trị (dân quyền); xây dựng kinh tế.

## *1.3.2. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp*

Sau Cách mạng Tháng tám, ngay trong khi đang đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Pháp. Người xác định rõ vai trò của văn hoá, kết hợp chặt chẽ văn hoá với kháng chiến “văn hoá hoá kháng chiến, kháng chiến hoá văn hoá”, kết hợp kháng chiến với kiến quốc. Trong nhiệm vụ xây dựng nền văn hoá mới, Người lưu ý đến ba nội dung với ý nghĩa là tính chất của nền văn hoá mới: Dân tộc, khoa học, đại chúng.

## *1.3.3. Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội.*

Trong thời kỳ nhân dân miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng nền văn hóa có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam có sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin. Người quan tâm từ sớm, khi đang tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc. Người chủ trương xây dựng nền văn hoá toàn diện, bao gồm văn hoá, chính trị, kinh tế, xã hội. Đặc biệt Người nhấn mạnh những nét đặc sắc trong đạo đức của nền văn hoá phương Đông. Thực chất tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá Việt Nam có 3 mặt thống nhất với nhau.  *Thứ nhất,* đó là củng cố, bảo tồn, phát huy những giá trị văn hoá dân tộc.  *Thứ hai,* là khắc phục những thiếu hụt của văn hoá truyền thống.  *Cuối cùng,* là tạo ra những giá trị của nền văn hoá tương lai, hoàn thiện nhân cách, hướng con người tới chân, thiện, mỹ.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

2011, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật

Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam *(2015), Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và xây dựng con người mới.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính  
trị quốc gia sự thật.

Hồ Chí Minh (2005), *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*, Nxb. Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

1. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Nxb. Chính trị quốc gia, H.2000, t.3, tr.431. [↑](#footnote-ref-2)
2. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Sđd, t.3, tr.255 [↑](#footnote-ref-3)
3. Hồ Chí Minh:  *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H.1997, tr.350. [↑](#footnote-ref-4)
4. Hồ Chí Minh:  Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận , tr.516-517. [↑](#footnote-ref-5)
5. Trần Văn Giàu:  Giá trị tinh thần truyền thống của dân Việt Nam , Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1993, tr.331. [↑](#footnote-ref-6)
6. Hồ Chí Minh:  Về công tác văn hóa văn nghệ , Nxb. Sự thật, H.1971, tr.72. [↑](#footnote-ref-7)
7. Hồ Chí Minh:  *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.173. [↑](#footnote-ref-8)
8. Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam:  Chủ tịch Hồ Chí Minh: Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa , Nxb. Khoa học xã hội, H. 1990, tr.14. [↑](#footnote-ref-9)
9. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Sđd, t.9, tr.222. [↑](#footnote-ref-10)
10. Hồ Chí Minh:  Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận , tr.345. [↑](#footnote-ref-11)
11. Hồ Chí Minh:  Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận , tr.345. [↑](#footnote-ref-12)
12. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Sđd, t.6, tr.368-369 [↑](#footnote-ref-13)
13. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Sđd, t.6, tr.368. [↑](#footnote-ref-14)
14. Hồ Chí Minh:  *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận* , tr.356. [↑](#footnote-ref-15)
15. Hồ Chí Minh:  *Toàn tập* , Sđd, t.10, tr.513. [↑](#footnote-ref-16)
16. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Sđd, t.12, tr.552-553. [↑](#footnote-ref-17)
17. Hồ Chí Minh:  Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận , tr.344-345, 365, 367. [↑](#footnote-ref-18)
18. Bác Hồ với văn nghệ sĩ , Nxb. Tác phẩm mới, H.1985, tr.348. [↑](#footnote-ref-19)
19. Hồ Chí Minh:  Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận , tr.365, 367. [↑](#footnote-ref-20)
20. Hồ Chí Minh:  Toàn tập , Sđd,t.5, tr.248. [↑](#footnote-ref-21)
21. Hồ Chí Minh:Toàn tập *,* Sđd, t.5, tr.306. [↑](#footnote-ref-22)